|  |  |
| --- | --- |
|  **HỢP TÁC XÃ****………………………** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

**ĐIỀU LỆ**

**HỢP TÁC XÃ …………………………………..**

**Nhiệm kỳ ………. - ……………**

Căn cứ Luật hợp tác xã số 17/2023/QH15 ngày 20 tháng 06 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 92/2024/NĐ-CP ngày 18/07/2024 Về đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã;

Căn cứ Thông tư số 09/2024/TT-BKHĐT ngày 16/5/2024 của Bộ Kế hoạch – Đầu tư về Ban hành biểu mẫu thực hiện thủ tục đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã và quy định về nội dung thông tin, việc cập nhật, khai thác và quản lý Hệ thống thông tin quốc gia về hợp tác xã*.*

Hội nghị thành lập HTX nhiệm kỳ ……-……, thành viên HTX đã bàn bạc dân chủ và thống nhất thông qua Điều lệ HTX ………………. tổ chức và hoạt động theo Luật HTX năm 2023 như sau:

**Chương I**

**TÊN HTX, ĐỊA CHỈ, NGÀNH NGHỀ SẢN XUẤT KINH DOANH**

**(KHOẢN 1-2 ĐỀ CƯƠNG)**

**Điều 1.** Hợp tác xã …………………………………….. là tổ chức có tư cách pháp nhân do các thành viên chính thức tự nguyện thành lập, hợp tác tương trợ trong sản xuất, kinh doanh, tạo việc làm nhằm đáp ứng nhu cầu chung về kinh tế, văn hóa, xã hội của thành viên, góp phần xây dựng cộng đồng xã hội phát triển bền vững; thực hiện quản trị tự chủ, tự chịu trách nhiệm, bình đẳng và dân chủ theo quy định của Luật Hợp tác xã.

**Điều 2.** **Tên, địa chỉ trụ sở chính, biểu tượng của HTX**

**1. Tên HTX:**

- Tên gọi đầy đủ:

- Tên gọi tắt:

**2. Địa chỉ trụ sở chính của HTX:**

- Địa chỉ:

- Số điện thoại di động:

- Email:

**3.Biểu tượng (nếu có):**

**Điều 3. Mục tiêu hoạt động**

Hợp tác xã tương trợ thành viên cùng phát triển, vừa tổ chức sản xuất hiệu quả, tối đa hóa lợi ích của thành viên. Chủ động liên kết để tổ chức sản xuất, kinh doanh cung ứng dịch vụ của HTX; góp phần tiết kiệm chi phí, nâng cao năng suất, giá trị, tăng thu nhập; thúc đẩy phát triển kinh tế, nâng cao đời sống cho hộ thành viên; thu hút ngày càng nhiều hộ nông dân tham gia là thành viên HTX.

**Điều 4. Ngành, nghề kinh doanh của HTX (ghi cụ thể theo mã ngành quy định tại Quyết định số 27/2018/QĐ-TTg)**

**Chương II**

**THÀNH VIÊN HỢP TÁC XÃ**

**(KHOẢN 3-5 ĐỀ CƯƠNG)**

 **Điều 5. Đối tượng, điều kiện, thủ tục kết nạp thành viên**

1. Đối tượng: Cá nhân, hộ gia đình, tổ hợp tác và pháp nhân; thành viên của HTX có thể đồng thời là thành viên của nhiều HTX.

 2. Điều kiện tham gia thành viên:

a) Đối với thành viên chính thức:

 - Cá nhân là công dân Việt Nam từ đủ 18 tuổi trở lên, có năng lực hành vi dân sự đầy đủ; hộ gia đình, tổ hợp tác có người đại diện hợp pháp theo quy định của pháp luật; cơ quan, tổ chức là pháp nhân Việt Nam.

- Có nhu cầu hợp tác với các thành viên.

- Sử dụng các sản phẩm, dịch vụ của HTX cung ứng, hoặc góp sức lao động vào HTX, hoặc vừa sử dụng sản phẩm, dịch vụ và góp sức lao động vào HTX.

 - Góp vốn vào HTX theo quy định tại khoản 2, Điều 25 của Điều lệ.

- Có đơn tự nguyện gia nhập và tán thành Điều lệ của HTX.

b) Đối với thành viên liên kết góp vốn:

- Cá nhân là công dân Việt Nam từ đủ 18 tuổi trở lên, có năng lực hành vi dân sự đầy đủ; hộ gia đình, tổ hợp tác có người đại diện hợp pháp theo quy định của pháp luật; cơ quan, tổ chức là pháp nhân Việt Nam.

- Có nhu cầu hợp tác với các thành viên.

- Góp vốn vào HTX theo quy định tại khoản 2, Điều 25 của Điều lệ.

- Có đơn tự nguyện gia nhập và tán thành Điều lệ của HTX.

c) Đối với thành viên liên kết không góp vốn:

- Cá nhân là công dân Việt Nam từ đủ 18 tuổi trở lên, có năng lực hành vi dân sự đầy đủ; cá nhân là công dân Việt Nam từ đủ 15 tuổi trở lên đến dưới 18 tuổi không bị hạn chế năng lực hành vi dân sự; không bị mất năng lực hành viên dân sự, không có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi; hộ gia đình, tổ hợp tác có người đại diện hợp pháp theo quy định của pháp luật; cơ quan, tổ chức là pháp nhân Việt Nam.

- Có nhu cầu hợp tác với các thành viên.

- Sử dụng các sản phẩm, dịch vụ của HTX cung ứng hoặc góp sức lao động vào HTX hoặc vừa sử dụng sản phẩm, dịch vụ và góp sức lao động vào HTX.

- Không góp vốn vào HTX theo quy định tại khoản 2, Điều 25 của Điều lệ.

- Có đơn tự nguyện gia nhập và tán thành Điều lệ của HTX.

- Nộp phí thành viên theo quy định tại Điều 26 của Điều lệ.

3. Thủ tục kết nạp thành viên HTX:

Cá nhân, hộ gia đình, tổ hợp tác và pháp nhân có đủ điều kiện quy định tại Khoản 2, Điều 5 Điều lệ có đơn xin gia nhập HTX *(theo mẫu hướng dẫn)* gửi Hội đồng quản trị; Hội đồng quản trị xem xét kết nạp thành viên mới trong thời hạn không quá 10 ngày và báo cáo với Đại hội thành viên gần nhất.

**Điều 6. Chấm dứt và thủ tục chấm dứt tư cách thành viên HTX**

1. Các trường hợp chấm dứt tư cáchthành viên chính thức:

a) Thành viên là cá nhân đã chết, bị Tòa án tuyên bố là đã chết, mất tích, bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự, có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

b) Thành viên là tổ chức chấm dứt tồn tại, giải thể, phá sản.

c) Hợp tác xã chấm dứt tồn tại, giải thể, phá sản.

d) Thành viên tự nguyện ra khỏi HTX.

đ) Thành viên bị khai trừ do vi phạm quy định của Điều lệ *(Tiến hành công việc kinh doanh không trung thực, không cẩn trọng hoặc có hành vi không thích hợp khác gây thiệt hại nghiêm trọng đến lợi ích của hợp tác xã và thành viên khác; Nhân danh người khác kinh doanh cùng ngành, nghề kinh doanh của hợp tác xã để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác; Không được chuyển một phần hoặc toàn bộ phần vốn góp của mình tại hợp tác xã cho tổ chức, cá nhân khác nếu không được sự chấp thuận của hội đồng quản trị hoặc đại hội thành viên.)*

e) Thành viên không tham gia sử dụng sản phẩm, dịch vụ trong thời gian liên tục quá … tháng, hoặc giá trị tối thiểu của sản phẩm, dịch vụ mà thành viên sự dụng trong …. tháng dưới …… đồng, hoặc không góp sức lao động trong thời gian liên tục quá ….. tháng.

g) Tại thời điểm cam kết góp đủ vốn, thành viên không thực hiện góp vốn, hoặc góp vốn thấp hơn vốn góp tối thiểu quy định tại khoản 2, Điều 25 Điều lệ.

2. Thủ tục chấm dứt tư cách thành viên chính thức:

a) Đối với trường hợp quy định tại điểm a, b và c khoản 1, Điều 6 của Điều lệ về chấm dứt tư cách thành viên chính thức HTX thì Hội đồng quản trị quyết định và báo cáo với Đại hội thành viên gần nhất.

b) Đối với trường hợp thành viên tự nguyện ra khỏi HTX tại điểm d khoản 1, Điều 6 của Điều lệ về chấm dứt tư cách thành viên chính thức HTX thì thành viên phải làm đơn gửi cho Hội đồng quản trị; Hội đồng quản trị xem xét quyết định trong thời hạn không quá **….** ngày kể từ ngày nhận được đơn và báo cáo với Đại hội thành viên gần nhất.

c) Đối với trường hợp quy định tại điểm đ, e và g khoản 1, Điều 6 của Điều lệ về chấm dứt tư cách thành viên chính thức HTX thì Hội đồng quản trị quyết định sau khi có ý kiến của Trưởng ban kiểm soát HTX và báo cáo với Đại hội thành viên gần nhất.

3. Các trường hợp chấm dứt tư cách thành viên liên kết góp vốn:

Các trường hợp chấm dứt tư cách thành viên liên kết góp vốn thực hiện theo quy định tại các điểm a, b, c, d, đ và g khoản 1 Điều này.

4. Thủ tục chấm dứt tư cách thành viên liên kết góp vốn:

Thủ tục chấm dứt tư cách thành viên liên kết góp vốn thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều này

5. Các trường hợp chấm dứt tư cách thành viên liên kết không góp vốn:

a) Các trường hợp quy định tại các điểm a, b, c, d, đ và e khoản 1 Điều này;

b) Không nộp phí thành viên theo quy định tại Điều 26 của Điều lệ.

6. Thủ tục chấm dứt tư cách thành viên không liên kết góp vốn:

a) Thủ tục chấm dứt tư cách thành viên liên kết góp vốn tại điểm a khoản 5 Điều này thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều này

b) Đối với trường hợp quy định tại điểm b khoản 5 Điều này thực hiện theo điểm c khoản 2 Điều này.

7. Giải quyết quyền lợi và nghĩa vụ đối với thành viên trong trường hợp chấm dứt tư cách thành viên:

Việc giải quyết quyền lợi và nghĩa vụ đối với thành viên trong trường hợp chấm dứt tư cách thành viên thực hiện căn cứ vào thực trạng tài chính của HTX tại thời điểm giải quyết và theo quy định Khoản 7 Điều 25 Điều lệ HTX.

**Điều 7. Quyền của thành viên HTX**

1. Thành viên chính thức có quyền sau đây:

a) Được hợp tác xã cung ứng sản phẩm, dịch vụ, việc làm;

b) Được phân phối thu nhập theo quy định của Luật HTX năm 2023 và Điều lệ;

c) Được hưởng phúc lợi của hợp tác xã;

d) Được tham dự hoặc bầu đại biểu tham dự Đại hội thành viên;

đ) Được biểu quyết nội dung thuộc thẩm quyền của Đại hội thành viên;

e) Ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc, thành viên Ban kiểm soát và các chức danh quản lý khác được bầu;

g) Kiến nghị, yêu cầu Hội đồng quản trị, Giám đốc, Ban kiểm soát giải trình về hoạt động của hợp tác xã;

h) Yêu cầu Hội đồng quản trị, Giám đốc, Ban kiểm soát triệu tập Đại hội thành viên bất thường;

i) Được cung cấp thông tin cần thiết liên quan đến hoạt động của hợp tác xã;

được hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng và nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ phục vụ hoạt động của hợp tác xã;

k) Ra khỏi hợp tác xã theo quy định của Luật HTX năm 2023 và Điều lệ;

l) Được trả lại một phần hoặc toàn bộ phần vốn góp theo quy định của Luật

HTX năm 2023 và Điều lệ;

m) Được nhận phần giá trị tài sản còn lại của hợp tác xã theo quy định của

Luật HTX năm 2023 và Điều lệ;

n) Khiếu nại, tố cáo, khởi kiện theo quy định của pháp luật;

o) Quyền khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ.

2. Thành viên liên kết góp vốn có quyền sau đây:

a) Các quyền quy định tại các điểm b, c, g, i, k, l, m, n và o khoản 1 Điều này;

b) Tham gia và phát biểu nhưng không được biểu quyết tại cuộc họp Đại hội thành viên khi được mời.

3. Thành viên liên kết không góp vốn có quyền sau đây:

a) Các quyền quy định tại các điểm a, c, i, k, n và o khoản 1 Điều này;

b) Tham gia và phát biểu nhưng không được biểu quyết tại cuộc họp Đại hội thành viên khi được mời.

**Điều 8. Nghĩa vụ của thành viên hợp tác xã**

1. Thành viên chính thức có nghĩa vụ sau đây:

a) Góp đủ, đúng thời hạn phần vốn góp đã cam kết theo quy định của Điều lệ;

b) Sử dụng sản phẩm, dịch vụ của hợp tác xã đã đăng ký hoặc góp sức lao

động theo thỏa thuận với hợp tác xã;

c) Chịu trách nhiệm về các khoản nợ, nghĩa vụ tài chính của hợp tác xã trong

phạm vi phần vốn góp vào hợp tác xã;

d) Bồi thường thiệt hại do mình gây ra cho hợp tác xã theo quy định của pháp luật và Điều lệ;

đ) Tuân thủ tôn chỉ, mục đích, Điều lệ, quy chế của hợp tác xã, nghị quyết Đại hội thành viên và quyết định của Hội đồng quản trị đối với tổ chức quản trị đầy đủhoặc Giám đốc đối với tổ chức quản trị rút gọn;

e) Nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ.

2. Thành viên liên kết góp vốn có nghĩa vụ quy định tại các điểm a, c, d, đ và e khoản 1 Điều này.

3. Thành viên liên kết không góp vốn có nghĩa vụ sau đây:

a) Nộp phí thành viên theo quy định của Điều lệ. Phí thành viên không phải là khoản thu thuộc ngân sách nhà nước theo quy định của Luật Phí và lệ phí.

b) Nghĩa vụ quy định tại các điểm b, d, đ và e khoản 1 Điều này.

**Điều 9. Biện pháp xử lý thành viên nợ quá hạn**

Đối với thành viên nợ quá hạn với HTX, sau khi đã được Hội đồng quản trị HTX thông báo thanh toán nợ quá hạn, nhưng chưa có khả năng thành toán thì gửi văn bản đề nghị gia hạn và cam kết thời gian trả nợ; mỗi thành viên được gia hạn tối đa **………** lần liên tục; mỗi lần gia hạn không quá **……..** tháng. Hội đồng quản trị xem xét quyết định cho thành viên gia hạn trả nợ; nhưng tổng thời gian được gia hạn trả nợ không quá **……….** tháng tính từ thời điểm thành viên được Hội đồng quản trị thông báo thanh toán nợ. Sau thời gian gia hạn mà thành viên không thanh toán trả nợ theo cam kết thì sẽ bị khai trừ ra khỏi HTX. Hội đồng quản trị có trách nhiệm lập hồ sơ xử lý hoặc đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

**Điều 10. Mức độ thường xuyên sử dụng sản phẩm, dịch vụ hoặc thời gian liên tục không góp sức lao động; giá trị tối thiểu của sản phẩm, dịch vụ mà thành viên chính thức phải sử dụng; tỷ lệ giá trị giao dịch nội bộ tối thiểu**

a) Thời gian cho phép thành viên chính thứckhông tham gia sử dụng sản phẩm, dịch vụ trong thời gian liên tục không quá ………. tháng, hoặc không góp sức lao động trong thời gian liên tục không quá ……… tháng.

b) Giá trị tối thiểu của sản phẩm, dịch vụ mà thành viên chính thức phải sử dụng trong 01 (một) năm tối thiểu **…………..** đồng.

c) Tỷ lệ giá trị giao dịch nội bộ tối thiểu là **………..%**.

**Điều 11. Nội dung hợp đồng cung ứng sản phẩm, dịch vụ hoặc hợp đồng dịch vụ việc làm giữa HTX với thành viên; phương thức thanh toán**

a) Nội dung hợp đồng: Hợp đồng cung ứng sản phẩm, dịch vụ giữa HTX và thành viên phải thể hiện được nhu cầu về số lượng, chủng loại sản phẩm, dịch vụ mà thành viên cần HTX cung ứng, thời gian thực hiện; đối với dịch vụ tạo việc làm phải thể hiện được khối lượng công việc, thời gian làm việc.

a) Giá cả: Theo hợp đồng giữa HTX và thành viên trong cung ứng sản phẩm, dịch vụ, tạo việc làm nhưng phải đảm bảo có lợi nhất cho thành viên.

c) Phương thức thanh toán: Sau khi thành viên sử dụng các sản phẩm, dịch vụ, tham gia làm việc mà HTX cung ứng hoặc HTX nhận tiêu thụ sản phẩm của thành viên thì bên có nghĩa vụ thanh toán phải thanh toán liền bằng tiền mặt hoặc ghi nợ thanh toán có thời hạn theo hợp đồng cung ứng sản phẩm, dịch vụ; hợp đồng lao động được thỏa thuận giữa HTX với thành viên.

**Chương III**

**TỔ CHỨC VÀ QUẢN LÝ HỢP TÁC XÃ**

**(KHOẢN 6-7 ĐỀ CƯƠNG)**

**Điều 13. Tổ chức quản trị**

Hợp tác xã thống nhất tổ chức theo mô hình quản trị đầy đủ, gồm: Đại hội thành viên; Hội đồng quản trị; Giám đốc; Ban kiểm soát; Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc.

 Ngoài ra, HTX còn có các bộ phận giúp việc, bộ phận trực thuộc HTX như: kế toán, thủ quỹ, lao động trong HTX *(do Giám đốc tuyển dụng theo quyết định của Hội đồng quản trị)*.

**Điều 14. Đại hội thành viên**

1. Đại hội thành viên có quyền quyết định cao nhất của HTX; Đại hội thành viên gồm đại hội thành viên thường niên mỗi năm một lần và đại hội thành viên bất thường.

2. Đại hội thành viên được tổ chức dưới hình thức đại hội toàn thể hoặc đại hội đại biểu. Việc tổ chức đại hội toàn thể hoặc đại hội đại biểu do Hội đồng quản trị hoặc do người có quyền triệu tập quyết định nhưng phải đảm bảo theo quy định tại khoản 2, Điều 57 của Luật HTX 2023.

3. Cuộc họp Đại hội thành viên có thể tổ chức bằng hình thức họp trực tiếp, họp trực tuyến hoặc kết họp giữa họp trực tiếp và họp trực tuyến; hình thức tổ chức cuộc họp do Hội đồng quản trị quyết định dựa trên tình hình, điều kiện và yêu cầu đặt ra.

4. Cuộc họp Đại hội thành viên phải được ghi biên bản, có thể ghi âm, ghi hình để cung cấp cho các thành viên nếu có yêu cầu. Biên bản họp phải có chữ ký của chủ tọa và thư ký. Trường hợp chủ tọa, thư ký từ chối ký thì biên bản họp có hiệu lực nếu được trên 50% thành viên tham dự đồng ý ký; biên bản ghi rõ việc chủ tọa, thư ký từ chối ký. Người ký tên trong biên bản họp chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và trung thực của biên bản họp.

5. Tiêu chuẩn đại biểu tham dự đại hội:

- Đối với đại hội toàn thể, tất cả các thành viên chính thức đáp ứng về điều kiện sức khoẻ, năng lực hành vi dân sự đều được tham gia đại hội thành viên.

- Đối với đại hội đại biểu, là những thành viên chính thức được tín nhiệm bầu tham dự đại hội, đáp ứng về điều kiện sức khoẻ, năng lực hành vi dân sự, có tinh thần trách nhiệm cao, có khả năng đóng góp vào những quyết định của Đại hội, có khả năng truyền đạt kết quả đại hội đến thành viên HTX.

6. Số lượng đại biểu tham dự đại hội:

a) Đối với đại hội toàn thể, tất cả thành viên chính thức đáp ứng tiêu chuẩn tại khoản 5 Điều 14 Điều lệ đều được tham dự; thành viên liên kết góp vốn, thành viên liên kết không góp vốn đáp ứng tiêu chuẩn tại khoản 5 Điều 14 Điều lệ có thể được HTX mời tham dự.

b) Đối với đại hội đại biểu, gồm đại biểu thành viên chính thức được bầu đáp ứng tiêu chuẩn tại khoản 5 Điều 14 điều lệ này; thành viên liên kết góp vốn, thành viên liên kết không góp vốn đáp ứng tiêu chuẩn tại khoản 5 Điều 14 Điều lệ có thể được HTX mời tham dự; số lượng đại biểu là thành viên chính thức phải đảm bảo yêu cầu theo quy định tại khoản 2, Điều 58 của Luật HTX 2023.

7. Trình tự và thủ tục bầu đại biểu tham dự đại hội đại biểu:

Hội đồng quản trị tiến hành phân bổ số lượng đại biểu và giao cho thành viên Hội đồng quản trị hoặc thành viên Ban kiểm soát chủ trì tập hợp các thành viên theo từng khu vực, địa bàn hoặc theo tổ đội, sản xuất trong HTX để thực hiện bầu đại biểu dự đại hội đại biểu.

 Tổ chức cuộc họp để thông báo số lượng, tiêu chuẩn đại biểu được đề cử, ứng cử dự bầu đại biểu dự đại hội đại biểu; tiến hành tổ chức giới thiệu, thảo luận, biểu quyết bầu đại biểu dự đại hội đại biểu; lập biên bản và danh sách đại biểu được bầu tham dự đại hội đại biểu.

8. Triệu tập Đại hội thành viên:

a) Đại hội thành viên thường niên:Do Hội đồng quản trị triệu tập trong thời hạn 04 tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính.

b) Đại hội thành viên bất thường:Do Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát hoặc thành viên đại diện của ít nhất một phần ba tổng số thành viên triệu tập theo quy định tại các khoản 2, 3 và 4, Điều 59 của Luật HTX 2023.

Điều kiện tiến hành Đại hội thành viên được thực hiện theo quy định tại khoản 6 và 7, Điều 59 của Luật HTX 2023.

9. Trình tự, thủ tục tiến hành Đại hội thành viên:

a) Người triệu tập Đại hội thành viên phải lập danh sách thành viên, đại biểu có quyền dự họp; chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu và dự thảo nghị quyết; thông báo triệu tập gửi đến từng thành viên ít nhất 03 ngày trước ngày Đại hội thành viên khai mạc. Nội dung thông báo triệu tập phải xác định rõ thời gian, địa điểm, hình thức và chương trình họp. Thông báo triệu tập được gửi bằng bản giấy hoặc bản điện tử.

b) Nội dung chương trình đại hội có thể thay đổi khi có ít nhất một phần ba tổng số thành viên chính thức kiến nghị bằng văn bản điều chỉnh về cùng một nội dung. Nội dung kiến nghị phải được gửi đến người triệu tập họp chậm nhất 02 ngày trước ngày Đại hội thành viên khai mạc. Kiến nghị phải ghi rõ tên thành viên chính thức và nội dung kiến nghị. Các kiến nghị được chấp thuận phải được đưa vào chương trình dự kiến. Chương trình Đại hội thành viên phải được Đại hội thành viên biểu quyết thông qua.

Người triệu tập Đại hội thành viên chỉ có quyền từ chối kiến nghị nếu thuộc một trong các trường hợp sau đây: Kiến nghị được gửi đến không đúng thời hạn; Kiến nghị không phù hợp với nội dung được đề nghị xem xét tại Đại hội thành viên; Nội dung kiến nghị không thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội thành viên. Trường hợp từ chối kiến nghị, người triệu tập phải báo cáo Đại hội thành viên trước khi quyết định chương trình Đại hội thành viên.

10. Quyền hạn và nhiệm vụ của Đại hội thành viên:

a) Thông qua định hướng phát triển của HTX; sửa đổi, bổ sung Điều lệ; báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát; báo cáo tài chính hằng năm; phương án sản xuất, kinh doanh.

b) Thông qua phương án phân phối thu nhập và xử lý khoản lỗ, khoản nợ; tỷ lệ trích lập quỹ chung không chia và quỹ khác; phương án thù lao, tiền lương, tiền công, tiền thưởng và chế độ đãi ngộ khác cho thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc, thành viên Ban kiểm soát, người giữ chức danh quản lý, chuyên môn khác và người lao động.

c) Thông qua việc đầu tư hoặc bán tài sản chung được chia có giá trị bằng hoặc lớn hơn 20% tổng giá trị tài sản của HTX được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất; việc đầu tư hoặc bán tài sản chung không chia.

d) Thông qua việc góp vốn, mua cổ phần, thành lập doanh nghiệp, liên danh, liên kết; tham gia vào hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã khác, tổ chức đại diện.

đ) Thông qua việc tăng, giảm vốn điều lệ, vốn góp tối thiểu; việc huy động vốn; việc trả lại một phần hoặc toàn bộ phần vốn góp; kết quả định giá tài sản và tài sản chung không chia; quy chế quản lý, sử dụng tài sản và quỹ.

e) Thông qua tổ chức quản trị; quy chế quản trị nội bộ; quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát; quyết định số lượng thành viên Hội đồng quản trị, số lượng thành viên Ban kiểm soát, số lượng người đại diện theo pháp luật của HTX; việc tổ chức lại, giải thể, phá sản HTX.

g) Bầu, bãi nhiệm, miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Trưởng Ban kiểm soát; người đại diện theo pháp luật. Bầu, bãi nhiệm, miễn nhiệm hoặc ủy quyền cho Hội đồng quản trị bầu, bãi nhiệm, miễn nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị. Thông qua chủ trương Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc hoặc thuê Giám đốc.

h) Quyết định lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập.

11. Cách thức biểu quyết tại Đại hội thành viên:

a) Thành viên, đại biểu được xác định là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội thành viên trong trường hợp sau đây:

- Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;

- Tham dự và biểu quyết bằng hình thức trực tuyến;

- Đã ủy quyền cho cá nhân, tổ chức khác tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.

b) Các nội dung sau đây được Đại hội thành viên thông qua khi có ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết tán thành của thành viên, đại biểu tham dự và biểu quyết theo quy định tại điểm a, khoản 11 của Điều này:

- Sửa đổi, bổ sung Điều lệ;

- Quyết định việc đầu tư hoặc bán tài sản chung được chia có giá trị bằng hoặc lớn hơn 20% tổng giá trị tài sản của HTX được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất; quyết định việc đầu tư hoặc bán tài sản chung không chia;

- Thay đổi tổ chức quản trị của HTX;

- Tổ chức lại, giải thể, phá sản HTX.

c) Các nội dung không thuộc quy định tại khoản 2 Điều này được thông qua khi có trên 50% tổng số phiếu biểu quyết tán thành của thành viên, đại biểu tham dự và biểu quyết theo quy định tại điểm a, khoản 11, Điều này.

d) Mỗi thành viên chính thức tham dự đại hội toàn thể có một phiếu biểu quyết có giá trị ngang nhau, không phụ thuộc vào phần vốn góp hay chức vụ thành viên. Mỗi đại biểu tham dự đại hội đại biểu có số phiếu biểu quyết bằng số lượng thành viên ủy quyền.

đ) Phiếu biểu quyết và biên bản kiểm phiếu tại Đại hội thành viên phải được lưu trữ.

**Điều 15. Người đại diện theo pháp luật của HTX**

1. Số lượng:Hợp tác xã thống nhất số lượng người đại diện theo pháp luật là *ít nhất 01 (một) người*.

2. Chức danh: Người đại diện theo pháp luật là Chủ tịch Hội đồng quản trị đương nhiệm của HTX.

3. Quyền và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật:Người đại diện theo pháp luật của HTX thực hiện các quyền, nghĩa vụ phát sinh từ giao dịch của HTX; đại diện cho HTX với tư cách người yêu cầu giải quyết việc dân sự, nguyên đơn, bị đơn, người có quyền, nghĩa vụ liên quan trước Trọng tài, Tòa án và quyền, nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

Trong trường hợp trong vòng 30 ngày mà người đại diện theo pháp luật không thực hiện hoặc không thực hiện được quyền, nghĩa vụ của mình và không ủy quyền cho người khác thực hiện quyền, nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật thì chậm nhất 15 ngày kể từ ngày hết thời hạn nêu trên, HTX phải tổ chức Đại hội thành viên bầu người đại diện theo pháp luật.

**Điều 16. Hội đồng quản trị HTX**

Hội đồng quản trị HTX là cơ quan quản lý HTX do Hội nghị thành lập hoặc Đại hội thành viên bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm theo thể thức bỏ phiếu kín thực hiện theo quy định tại khoản 1, Điều 65, của Luật HTX năm 2023. Hợp tác xã thống nhất số lượng thành viên Hội đồng quản trị như sau:

**Số lượng thành viên Hội đồng quản trị HTX nhiệm kỳ 20…. – 20…….là *(từ 3-15)* người, gồm: Chủ tịch hội đồng quản trị và ………. thành viên.**

**Chủ tịch Hội đồng quản trị đồng thời là Giám đốc HTX.**

1. Phương thức hoạt động của Hội đồng quản trị:

a) Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị HTX là *tối đa 05 năm*.

b) Hội đồng quản trị sử dụng con dấu của HTX để thực hiện quyền hạn và nhiệm vụ theo quy định tại Khoản 3 Điều này.

c) Hội đồng quản trị HTX họp định kỳ *ít nhất 03 tháng một lần* do Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc thành viên Hội đồng quản trị được Chủ tịch Hội đồng quản trị ủy quyền triệu tập.

Hội đồng quản trị họp bất thường khi có yêu cầu của một trong các chủ thể sau: Chủ tịch Hội đồng quản trị; Giám đốc; Trưởng Ban kiểm soát; Ít nhất một phần ba tổng số thành viên Hội đồng quản trị

2. Cuộc họp hội đồng quản trị được thực hiện như sau:

a) Cuộc họp Hội đồng quản trị được tiến hành khi có ít nhất hai phần ba tổng số thành viên Hội đồng quản trị tham dự. Quyết định của Hội đồng quản trị được thông qua theo nguyên tắc đa số, mỗi thành viên có một phiếu biểu quyết có giá trị ngang nhau. Trường hợp có số phiếu ngang nhau thì nội dung có phiếu tán thành của Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người được Chủ tịch Hội đồng quản trị ủy quyền chủ trì cuộc họp là nội dung được thông qua.

b) Trường hợp triệu tập họp Hội đồng quản trị theo định kỳ nhưng không đủ số thành viên tham dự, Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập cuộc họp Hội đồng quản trị lần thứ hai trong thời gian không quá 15 ngày kể từ ngày dự định cuộc họp lần đầu. Trường hợp này, cuộc họp được tiến hành nếu có trên 50% số thành viên Hội đồng quản trị dự họp.

c) Trường hợp triệu tập họp Hội đồng quản trị lần thứ hai mà vẫn không đủ số thành viên tham dự, Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập Đại hội thành viên bất thường trong thời hạn không quá 30 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Chủ tịch Hội đồng quản trị báo cáo Đại hội thành viên bất thường để xem xét tư cách của thành viên Hội đồng quản trị không tham dự hai cuộc họp trước và đề xuất biện pháp xử lý.

d) Cuộc họp Hội đồng quản trị phải được ghi biên bản, có thể ghi âm, ghi hình để cung cấp cho các thành viên nếu có yêu cầu. Biên bản họp phải có chữ ký của chủ tọa và thư ký. Thành viên Hội đồng quản trị có quyền bảo lưu ý kiến và được ghi vào biên bản họp. Trường hợp chủ tọa, thư ký từ chối ký thì biên bản họp có hiệu lực nếu được trên 50% thành viên tham dự đồng ý ký; biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, thư ký từ chối ký. Người ký tên trong biên bản họp chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và trung thực của biên bản họp.

Trường hợp nội dung do Hội đồng quản trị thông qua trái với quy định của pháp luật, nghị quyết Đại hội thành viên, Điều lệ gây thiệt hại cho HTX thì các thành viên tán thành nội dung đó phải cùng liên đới chịu trách nhiệm cá nhân và phải bồi thường thiệt hại cho HTX theo quy định của pháp luật; thành viên phản đối được miễn trừ trách nhiệm và có quyền yêu cầu Tòa án đình chỉ thực hiện hoặc hủy bỏ nội dung này.

3. Quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị:

a) Trình Đại hội thành viên xem xét, thông qua các nội dung thuộc thẩm quyền của Đại hội thành viên theo quy định của Điều lệ.

b) Quyết định tổ chức các bộ phận giúp việc, đơn vị trực thuộc của HTX theo quy định của Điều lệ. Thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện.

c) Tổ chức thực hiện nghị quyết của Đại hội thành viên. Báo cáo Đại hội thành viên kết quả hoạt động sản xuất, kinh doanh của HTX.

d) Chuyển nhượng, thanh lý, xử lý tài sản của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã theo thẩm quyền. Quyết định đầu tư hoặc bán tài sản chung được chia có giá trị dưới 20% tổng giá trị tài sản của HTX được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất.

đ) Phối hợp với chủ sở hữu, người góp vốn để định giá hoặc thuê tổ chức thẩm định giá định giá tài sản của cá nhân, tổ chức trong quá trình hoạt động của HTX.

e) Quản lý, kết nạp hoặc chấm dứt tư cách thành viên chính thức, thành viên liên kết góp vốn. Báo cáo với Đại hội thành viên gần nhất về công tác phát triển thành viên HTX.

f) Bổ nhiệm; miễn nhiệm; cách chức; ký kết hợp đồng lao động, chấm dứt hợp đồng lao động; giám sát và đánh giá kết quả làm việc Giám đốc, Phó Giám đốc và người giữ chức danh quản lý khác.

g) Quyết định khen thưởng, kỷ luật thành viên chính thức, thành viên liên kết góp vốn, người lao động; khen thưởng cá nhân, tổ chức khác có đóng góp nổi bật trong việc xây dựng, phát triển HTX.

**Điều 17. Chủ tịch Hội đồng quản trị**

1. Là người đại diện theo pháp luật của HTX theo quy định tại điều 15 Điều lệ.

2. Chủ tịch Hội đồng quản trị do Hội nghị thành lập hoặc Đại hội thành viên bầu, bãi nhiệm, miễn nhiệm trong số thành viên chính thức. Việc bầu, bãi nhiệm, miễn nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị được thực hiện bằng phiếu kín.

3. Chủ tịch Hội đồng quản trị có quyền hạn và nhiệm vụ sau đây:

a) Chịu trách nhiệm trước Đại hội thành viên và Hội đồng quản trị về nhiệm vụ được giao.

b) Ký Điều lệ và nghị quyết thành lập HTX; các văn bản của Hội nghị thành lập, Đại hội thành viên; ký văn bản của Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật và Điều lệ.

c) Quyết định chương trình, kế hoạch và phân công nhiệm vụ thành viên Hội đồng quản trị.

d) Chuẩn bị nội dung, chương trình, triệu tập và chủ trì cuộc họp của Hội đồng quản trị, Đại hội thành viên.

đ) Nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ.

4. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt hoặc không thể thực hiện nhiệm vụ thì phải ủy quyền bằng văn bản cho một thành viên khác thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch Hội đồng quản trị theo quy định tại Điều lệ. Trường hợp không có người được ủy quyền hoặc Chủ tịch Hội đồng quản trị đã chết, mất tích, bị tạm giam, đang chấp hành hình phạt tù, đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc, trốn khỏi nơi cư trú, bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự, có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, bị Tòa án cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định thì Hội đồng quản trị bầu một người trong số các thành viên còn lại làm Chủ tịch Hội đồng quản trị cho đến khi Đại hội thành viên gần nhất bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị.

5. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc thì thực hiện thêm nhiệm vụ, quyền hạn của Giám đốc quy định pháp luật và Điều lệ.

**Điều 18. Giám đốc HTX**

1. Giám đốc là người điều hành hoạt động của HTX; chịu sự giám sát, chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

2. Nhiệm kỳ của Giám đốc theo nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị. Giám đốc có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

3. Trường hợp Giám đốc được thuê, không là thành viên chính thức thì được tham gia cuộc họp Đại hội thành viên, Hội đồng quản trị nhưng không có quyền biểu quyết. Nhiệm kỳ của Giám đốc thực hiện theo quy định của hợp đồng lao động.

4. Giám đốc có nhiệm vụ, quyền hạn sau đây:

a) Trình Hội đồng quản trị các nội dung thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

b) Thực hiện các nghị quyết của Hội nghị thành lập, Đại hội thành viên, nghị quyết và quyết định của Hội đồng quản trị; ký kết hợp đồng nhân danh HTX theo thẩm quyền.

c) Tổ chức thực hiện phương án sản xuất, kinh doanh; quyết định địa điểm kinh doanh.

d) Chịu trách nhiệm trong hoạt động mua chung, bán chung sản phẩm, dịch vụ cho các thành viên của HTX.

đ) Quản lý, kết nạp hoặc chấm dứt tư cách thành viên liên kết không góp vốn và báo cáo Hội đồng quản trị; tuyển dụng lao động; quyết định khen thưởng, kỷ luật thành viên liên kết không góp vốn, người lao động.

e) Nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ.

**Điều 19. Ban Kiểm soát HTX**

1. Ban kiểm soát do Hội nghị thành lập hoặc Đại hội thành viên bầu trong số thành viên chính thức, chịu trách nhiệm trước Đại hội thành viên. Nhiệm kỳ của Ban Kiểm soát theo nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị. Nhiệm kỳ của thành viên Ban kiểm soát theo nhiệm kỳ của Ban kiểm soát. Thành viên Ban kiểm soát có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Việc bầu, bãi nhiệm, miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát được thực hiện bằng phiếu kín.

Hợp tác xã thống nhất số lượng Ban kiểm soát như sau:

**Số lượng thành viên Ban kiểm soát của HTX nhiệm kỳ 20… – 20… là *(ít nhất 1-7)* người. Gồm: Trưởng Ban kiểm soát và …….thành viên.**

2. Ban kiểm soát hoạt động độc lập, kiểm tra và giám sát hoạt động của HTX theo quy định của pháp luật và Điều lệ.

3. Ban kiểm soát có quyền hạn và nhiệm vụ sau đây:

a) Kiểm tra việc tuân thủ pháp luật, chấp hành Điều lệ, nghị quyết của Đại hội thành viên, nghị quyết của Hội đồng quản trị và quy chế của HTX.

b) Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Giám đốc, thành viên theo quy định của pháp luật, Điều lệ, nghị quyết của Đại hội thành viên và quy chế của HTX.

c) Kiểm tra hoạt động tài chính, việc chấp hành chế độ kế toán, phân phối thu nhập, xử lý khoản lỗ, sử dụng quỹ, tài sản, vốn vay của HTX và khoản hỗ trợ của Nhà nước.

d) Thẩm định báo cáo tài chính hằng năm trước khi trình Đại hội thành viên; tổ chức việc kiểm toán nội bộ khi cần thiết; rà soát, kiểm tra và đánh giá hiệu lực, hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro và cảnh báo sớm của HTX.

đ) Yêu cầu cung cấp tài liệu, sổ sách, chứng từ và thông tin cần thiết để phục vụ công tác rà soát, kiểm tra, giám sát và không được sử dụng vào mục đích khác.

e) Thông báo cho Hội đồng quản trị và báo cáo trước Đại hội thành viên về kết quả kiểm soát; kiến nghị Hội đồng quản trị, Giám đốc khắc phục những yếu kém, vi phạm trong hoạt động của HTX; trình Đại hội thành viên xem xét thông qua báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát.

g) Tiếp nhận kiến nghị liên quan đến HTX; giải quyết theo thẩm quyền hoặc kiến nghị Hội đồng quản trị, Đại hội thành viên giải quyết theo thẩm quyền.

h) Trưởng Ban kiểm soát, kiểm soát viên được tham dự nhưng không được quyền biểu quyết tại cuộc họp của Hội đồng quản trị.

i) Chuẩn bị chương trình và triệu tập Đại hội thành viên bất thường.

k) Nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ.

**Điều 20. Điều kiện trở thành thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc, thành viên Ban kiểm soát, kế toán HTX**

1. Thành viên Hội đồng quản trị của HTX phải đáp ứng các điều kiện sau đây:

a) Là thành viên chính thức hoặc là người đại diện theo pháp luật hoặc theo ủy quyền của tổ chức là thành viên chính thức.

b) Không đồng thời là thành viên Ban kiểm soát, kế toán trưởng, thủ quỹ của HTX.

c) Không được là người có quan hệ gia đình với thành viên khác của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, kế toán trưởng, thủ quỹ của HTX theo quy định tại khoản 11, Điều 4 của Luật HTX 2023.

2. Giám đốc của HTX phải đáp ứng các điều kiện sau đây:

a) Là thành viên chính thức hoặc là người đại diện theo pháp luật hoặc theo ủy quyền của tổ chức là thành viên chính thức. Trong điều kiện cần thiết, HTX có thể thuê Giám đốc theo quyết định của Đại hội thành viên.

b) Không đồng thời là thành viên Ban kiểm soát, kế toán trưởng, thủ quỹ của HTX.

c) Không được là người có quan hệ gia đình với thành viên Ban kiểm soát, kế toán trưởng, thủ quỹ của HTX theo quy định tại khoản 11, Điều 4 của Luật HTX 2023.

3. Thành viên Ban kiểm soát của HTX phải đáp ứng các điều kiện sau đây:

a) Là thành viên chính thức hoặc là người đại diện theo pháp luật hoặc theo ủy quyền của tổ chức là thành viên chính thức.

b) Không đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc, kế toán trưởng, thủ quỹ của HTX.

c) Không được là người có quan hệ gia đình với thành viên Hội đồng quản trị, thành viên khác của Ban kiểm soát, Giám đốc, kế toán trưởng, thủ quỹ của HTX theo quy định tại khoản 11, Điều 4 của Luật HTX 2023.

4. Những người sau đây không được là thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc, thành viên Ban kiểm soát:

a) Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự, bị tạm giam, đang chấp hành hình phạt tù, đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc hoặc đang bị Tòa án cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định.

b) Trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ.

5. Kế toán trưởng, người làm kế toán phải có chuyên môn, nghiệp vụ về kế toán theo quy định của pháp luật về kế toán.

**Điều 21. Miễn nhiệm, bãi nhiệm, cách chức hoặc chấm dứt hợp đồng lao động đối với người giữ các chức danh trong HTX**

1. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc bị miễn nhiệm, bãi nhiệm, cách chức hoặc chấm dứt hợp đồng lao động nếu thuộc một trong các trường hợp sau đây:

a) Không còn đáp ứng điều kiện theo quy định tại Điều 20 của Điều lệ.

b) Có đơn từ chức và được chấp thuận.

c) Bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự, có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

d) Tổ chức mà Giám đốc, thành viên Ban kiểm soát là người đại diện bị mất tư cách pháp nhân hoặc bị chấm dứt tồn tại, giải thể, phá sản.

đ) Trường hợp khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ và hợp đồng lao động.

2. Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc, thành viên Ban kiểm soát sau khi bị miễn nhiệm, bãi nhiệm, cách chức hoặc chấm dứt hợp đồng lao động phải chịu trách nhiệm đối với quyết định của mình trong thời gian đảm nhiệm chức vụ.

**Điều 22. Bộ phận giúp việc trong HTX**

Tùy theo tình hình thực tế, Hội đồng quản trị sẽ phê duyệt phương án và quyết định phân công bộ phận giúp việc *(tổ đội sản xuất, cán bộ kỹ thuật, kế toán, thủ quỹ HTX…)*.

**Điều 23. Tổ chức chính trị và tổ chức chính trị - xã hội trong HTX**

Hợp tác xã sẽ tạo điều kiện thuận lợi để thành viên, người lao động thành lập và tham gia các tổ chức chính trị và tổ chức chính trị - xã hội; tổ chức chính trị và tổ chức chính trị - xã hội trong HTX hoạt động trong khuôn khổ Hiến pháp, pháp luật.

**Chương IV**

**TÀI SẢN, TÀI CHÍNH HỢP TÁC XÃ**

**(KHOẢN 8-16 ĐỀ CƯƠNG)**

**Điều 24. Tài sản góp vốn, chuyển giao tài sản góp vốn, định giá tài sản góp vốn của thành viên**

1. Tài sản góp vốn:

 a) Tài sản góp vốn là Đồng Việt Nam; ngoại tệ tự do chuyển đổi, vàng, quyền sử dụng đất, quyền sở hữu trí tuệ, công nghệ, bí quyết kỹ thuật, tài sản khác, quyền khác định giá được bằng Đồng Việt Nam.

b) Chỉ cá nhân, tổ chức là chủ sở hữu hợp pháp hoặc có quyền sử dụng quyền tài sản hợp pháp, quyền khác đối với các tài sản mới có quyền góp vốn theo quy định của pháp luật.

c) Đối với tài sản là quyền sử dụng đất, phương tiện vận tải, tài sản khác thì cá nhân, tổ chức có thể lựa chọn góp vốn bằng tài sản đó hoặc thỏa thuận cho phép HTX được hưởng quyền khác đối với tài sản đó theo quy định của pháp luật về đất đai và pháp luật về dân sự.

d) Thành viên có thể dùng tài sản để tham gia hoạt động sản xuất, kinh doanh của HTX thông qua hợp đồng hợp tác, hợp đồng liên kết với HTX. Trong trường hợp này, tài sản đó không phải là tài sản góp vốn và không phải chuyển quyền sở hữu cho HTX.

2. Chuyển giao tài sản góp vốn:

a) Việc góp vốn cho HTX bằng tài sản được thực hiện như sau:

- Đối với tài sản phải đăng ký quyền sở hữu hoặc quyền sử dụng đất thì thành viên làm thủ tục chuyển quyền sở hữu tài sản hoặc quyền sử dụng đất cho HTX theo quy định của pháp luật.

- Đối với tài sản không phải đăng ký quyền sở hữu, việc góp vốn phải được thực hiện bằng việc giao nhận tài sản góp vốn có xác nhận bằng văn bản.

b) Việc góp vốn cho HTX thông qua thỏa thuận cho phép HTX được hưởng quyền khác đối với tài sản được thực hiện như sau:

- Hợp đồng xác lập quyền khác đối với tài sản giữa thành viên HTX phải được lập thành văn bản, ghi rõ thời hạn hưởng quyền theo quy định của pháp luật và Điều lệ.

- Giấy chứng nhận phần vốn góp phải ghi rõ thời hạn hưởng quyền.

- Thành viên không phải chuyển quyền sở hữu tài sản hoặc chuyển quyền sử dụng đất cho HTX.

c) Văn bản giao nhận tài sản góp vốn bao gồm các nội dung chủ yếu sau đây:

- Tên, địa chỉ trụ sở chính của HTX.

- Họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số định danh cá nhân hoặc số giấy tờ pháp lý của cá nhân góp vốn; tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức góp vốn.

- Loại tài sản và số đơn vị tài sản góp vốn; tổng giá trị tài sản góp vốn và tỷ lệ của tổng giá trị tài sản đó trong vốn điều lệ của HTX.

- Ngày giao nhận; chữ ký, họ và tên của cá nhân góp vốn hoặc người đại diện theo ủy quyền, người đại diện theo pháp luật của cá nhân, tổ chức góp vốn và người đại diện theo pháp luật của HTX.

d) Việc góp vốn chỉ được coi là hoàn thành khi quyền sở hữu tài sản, quyền sử dụng đất, quyền khác đối với tài sản góp vốn đã được xác lập cho HTX theo quy định tại điểm a và điểm b, khoản 2 Điều này.

3. Định giá tài sản góp vốn, tài sản chung không chia:

a) Tài sản góp vốn khi thành lập HTX phải được tất cả thành viên chính thức, thành viên liên kết góp vốn định giá đồng thuận hoặc do một tổ chức thẩm định giá định giá.

Trường hợp tài sản góp vốn được thành viên chính thức, thành viên liên kết góp vốn của HTX tự định giá mà giá trị tài sản góp vốn cao hơn so với giá trị thực tế tại thời điểm góp vốn thì các thành viên này cùng liên đới góp thêm bằng số chênh lệch giữa giá trị được định giá và giá trị thực tế của tài sản góp vốn tại thời điểm kết thúc định giá.

Trường hợp tổ chức thẩm định giá thì giá trị tài sản góp vốn phải được trên 50% số thành viên chính thức và thành viên liên kết góp vốn tham gia hội nghị thành lập chấp thuận.

b) Tài sản góp vốn trong quá trình hoạt động do Đại hội thành viên hoặc Hội đồng quản trị của HTX và người góp vốn thỏa thuận định giá hoặc do một tổ chức thẩm định giá định giá. Trường hợp tổ chức thẩm định giá thì giá trị tài sản góp vốn phải được người góp vốn và Đại hội thành viên hoặc Hội đồng quản trị của HTX chấp thuận.

c) Định giá tài sản chung không chia trong quá trình hoạt động, giải thể, phá sản do một tổ chức thẩm định giá định giá và Đại hội thành viên hoặc Hội đồng quản trị của HTX chấp thuận.

**Điều 25. Vốn góp của HTX**

1. Vốn điều lệ: Là tổng phần vốn góp của thành viên chính thức và thành viên liên kết góp vốn cam kết góp vốn vào HTX khi thành lập hoặc là tổng phần vốn góp của thành viên chính thức và thành viên liên kết góp vốn thực hiện góp vốn khi HTX hoạt động.

**Tổng mức vốn điều lệ của HTX là: …………… đồng**

 **(Bằng chữ: ………….. đồng).**

2. Mức vốn góp của thành viên:

a) Mức vốn góp tối thiểu của thành viên (bao gồm thành viên chính thức và thành viên liên kết góp vốn) là: **……… đồng. *(Bằng chữ: …………. đồng).***

b) Mức vốn góp tối đa của thành viên:

- Thành viên chính thức được phép góp vốn tối đa không quá 30% vốn điều lệ của HTX.

- Tổng phần vốn góp của tất cả thành viên liên kết góp vốn được thực hiện theo thỏa thuận và theo quy định của Điều lệ nhưng không quá 30% vốn điều lệ HTX.

- Tổng phần vốn góp của tất cả thành viên là tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài, cá nhân là nhà đầu tư nước ngoài không quá 30% vốn điều lệ HTX *(nếu có)*.

3. Thời hạn, hình thức và mức góp vốn điều lệ của thành viên: Thành viên phải góp đủ vốn chậm nhất là 06 tháng kể từ ngày HTX được cấp Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã hoặc kể từ ngày được kết nạp, không kể thời gian vận chuyển, nhập khẩu tài sản góp vốn, thực hiện thủ tục hành chính để chuyển quyền sở hữu tài sản *(nếu có)*; mức vốn góp lần đầu tối thiểu phải trên 50% số vốn đã đăng ký. Trong thời hạn này, thành viên có các quyền, nghĩa vụ tương ứng với tỷ lệ phần vốn góp đã cam kết.

4. Thành viên chỉ được góp vốn cho HTX bằng loại tài sản khác với tài sản đã cam kết nếu được sự tán thành của Hội đồng quản trị.

5. Sau thời hạn quy định tại khoản 3 Điều này, thành viên chưa góp vốn hoặc chưa góp đủ phần vốn góp đã cam kết thì xử lý như sau:

a) Thành viên chưa góp vốn theo cam kết hoặc góp vốn thấp hơn vốn góp tối thiểu quy định trong Điều lệ sẽ bị chấm dứt tư cách thành viên.

b) Thành viên chưa góp đủ phần vốn góp đã cam kết nhưng có phần vốn góp bằng hoặc cao hơn vốn góp tối thiểu theo quy định của Điều lệ có quyền tương ứng với phần vốn góp đã góp theo quy định của Điều lệ và Luật HTX 2023.

6. Tăng, giảm vốn điều lệ của HTX:

a) Vốn điều lệ của HTX tăng trong trường hợp Đại hội thành viên quyết định tăng mức vốn góp tối thiểu hoặc huy động thêm vốn góp của thành viên hoặc kết nạp thành viên mới.

b) Vốn điều lệ giảm trong trường hợp thành viên chưa góp vốn hoặc chưa góp đủ phần vốn góp đã cam kết khi quá thời hạn quy định tại khoản 3 Điều này; Hợp tác xã trả lại một phần hoặc toàn bộ phần vốn góp cho thành viên.

c) Hợp tác xã chỉ được giảm vốn điều lệ khi bảo đảm thanh toán đủ các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác sau khi đã hoàn trả phần vốn góp cho thành viên.

d) Trường hợp vốn điều lệ giảm dẫn đến thành viên có phần vốn góp vượt quá vốn góp tối đa thì HTX thực hiện một hoặc một số biện pháp sau để bảo đảm về vốn góp tối đa theo quy định của Điều lệ: Trả lại phần vốn vượt vốn góp tối đa cho thành viên; Huy động thêm vốn góp của thành viên khác; Kết nạp thành viên mới.

7. Trả lại, thừa kế phần vốn góp:

a) Việc trả lại vốn góp cho thành viên chỉ được thực hiện sau khi HTX đã quyết toán thuế của năm tài chính và bảo đảm khả năng thanh toán các khoản nợ, nghĩa vụ tài chính của HTX.

Thành viên chỉ được trả lại vốn góp sau khi đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính của mình đối với HTX.

Cá nhân hoặc tập thể quyết định việc trả lại vốn góp cho thành viên không đúng quy định tại khoản này phải chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho HTX.

b) Trường hợp thành viên chính thức, thành viên liên kết góp vốn là cá nhân đã chết thì người hưởng thừa kế nếu đáp ứng đủ điều kiện theo quy định của Luật HTX năm 2023 và Điều lệ, tự nguyện tham gia HTX thì trở thành thành viên chính thức hoặc thành viên liên kết góp vốn và tiếp tục thực hiện quyền, nghĩa vụ của thành viên chính thức hoặc thành viên liên kết góp vốn; nếu không tham gia HTX thì được hưởng thừa kế phần vốn góp theo quy định của pháp luật.

c). Trường hợp thành viên chính thức, thành viên liên kết góp vốn là cá nhân biệt tích thì quyền, nghĩa vụ của thành viên được thực hiện thông qua người quản lý tài sản của thành viên đó theo quy định của pháp luật về dân sự.

d) Trường hợp thành viên là cá nhân bị Tòa án tuyên bố bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự, có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi thì quyền, nghĩa vụ của thành viên được thực hiện thông qua người giám hộ hoặc người đại diện theo pháp luật của thành viên đó theo quy định của pháp luật về dân sự.

đ) Trường hợp thành viên là tổ chức chấm dứt tồn tại, giải thể, phá sản thì việc trả lại phần vốn góp được thực hiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ.

**Điều 26. Mức phí thành viên liên kết không góp vốn**

1. Mức phí: Thành viên liên kết không góp vốn có trách nhiệm đóng phí thành viên bằng **…………..%** mức vốn góp điều lệ tối thiểu/năm.

2. Hình thức đóng: Bằng tiền Việt Nam Đồng.

3. Thời hạn đóng: Đối với thành viên mới kết nạp thì đóng đủ ngay sau khi được Hội đồng quản trị chấp thuận làm thành viên liên kết không góp vốn. Đối với thành viên đã kết nạp thì phải thực hiện hoàn thành duy trì đóng phí thành viên hàng năm trong quý II của năm tham gia.

**Điều 27. Trình tự, thủ tục cấp, cấp lại, thay đổi, thu hồi Giấy chứng nhận vốn góp của thành viên**

1. Thẩm quyền cấp, cấp lại, thu hồi Giấy chứng nhận vốn góp: Chủ tịch Hội đồng quản trị HTX thực hiện cấp, cấp lại, thay đổi, thu hồi Giấy chứng nhận vốn góp cho thành viên.

 2. Cấp Giấy chứng nhận góp vốn: Khi góp đủ vốn, thành viên được HTX cấp Giấy chứng nhận vốn góp. Giấy chứng nhận vốn góp có các nội dung thực hiện theo quy định tại khoản 2, Điều 75 của Luật HTX 2023.

3. Cấp lại, thay đổi Giấy chứng nhận phần vốn góp:

a) Cấp lại Giấy chứng nhận vốn góp: Trong trường hợp thành viên HTX làm mất Giấy chứng nhận vốn góp hoặc Giấy chứng nhận vốn góp bị hư hỏng; thành viên đó phải làm giải trình, nêu rõ lý do mất, hư hỏng; sau thời gian 15 ngày, nếu HTX không phát hiện điều gì, văn phòng HTX lập hồ sơ trình Chủ tịch Hội đồng quản trị xem xét quyết định cấp lại.

b) Cấp đổi Giấy chứng nhận vốn góptrong trường hợp có thay đổi nội dung Giấy chứng nhận góp vốn tại khoản 2, Điều 75 của Luật HTX 2023. Hội đồng quản trị xét quyết định, thông báo lại với đại hội thành viên gần nhất.

4. Thu hồi Giấy chứng nhận vốn góp:

Khi thành viên HTX bị chấm dứt tư cách thành viên và đã được HTX hoàn trả lại vốn góp theo Điều 90 của Luật HTX năm 2023, Điều 25 của Điều lệ thì Hội đồng quản trị thu hồi Giấy chứng nhận vốn góp của thành viên đó.

**Điều 28. Huy động vốn và tiếp nhận các khoản hỗ trợ, tặng cho, tài trợ**

1. Hợp tác xã ưu tiên huy động vốn từ thành viên để đầu tư, mở rộng sản xuất, kinh doanh trên cơ sở thỏa thuận với thành viên.

2. Trường hợp huy động vốn từ thành viên chưa đáp ứng đủ nhu cầu HTX huy động vốn từ các nguồn khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ.

3. Hợp tác xã tiếp nhận các khoản hỗ trợ của Nhà nước thực hiện nghĩa vụ thuế theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp. Việc quản lý các khoản hỗ trợ của Nhà nước được thực hiện như sau:

a) Khoản hỗ trợ của Nhà nước có quy định đưa vào tài sản chung không chia thì được xác định là tài sản chung không chia của HTX.

b) Khoản hỗ trợ của Nhà nước phải hoàn lại được tính vào số nợ của HTX.

c) Khoản hỗ trợ của Nhà nước không thuộc điểm a và điểm b khoản này thì được quản lý theo quy định của Điều lệ.

4. Hợp tác xã được tiếp nhận, quản lý và sử dụng các khoản tặng cho, tài trợ hợp pháp của cá nhân, tổ chức theo thỏa thuận phù hợp với quy định của pháp luật. Việc tiếp nhận, quản lý và sử dụng các khoản tặng cho, tài trợ có yếu tố nước ngoài phải phù hợp với quy định của pháp luật, thỏa thuận quốc tế và điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên.

**Điều 29. Vốn hoạt động của HTX**

1. Vốn hoạt động của HTX, bao gồm: phần vốn góp của thành viên chính thức và thành viên liên kết góp vốn, phí thành viên, vốn huy động, vốn tích luỹ, quỹ chung không chia, quỹ khác và nguồn thu hợp pháp khác.

2. Việc quản lý, sử dụng vốn hoạt động của HTX phù hợp với quy định của Luật HTX năm 2023, Điều lệ HTX, Quy chế quản lý Quỹ, Quy chế quản lý tài chính của HTX và pháp luật có liên quan.

**Điều 30. Thành lập doanh nghiệp, góp vốn, mua cổ phần tham gia doanh nghiệp của HTX**

1. Thành lập doanh nghiệp: Thực hiện theo điều 81 Luật HTX năm 2023 và các quy định pháp luật khác có liên quan.

2. Góp vốn, mua cổ phần tham gia doanh nghiệp: Thực hiện theo Điều 82 Luật HTX năm 2023 và các quy định pháp luật khác có liên quan.

**Điều 31. Hoạt động cho vay nội bộ trong HTX**

Thực hiện theo Điều 83 Luật HTX năm 2023 và các quy định pháp luật khác có liên quan.

**Điều 32. Trích lập Quỹ chung không chia và phân phối thu nhập của HTX**

 1. Trích lập Quỹ chung không chia:

 Thu nhập của HTX trong hoạt động sản xuất, kinh doanh được xem xét trích lập Quỹ chung không chia như sau:

a) Thu nhập từ giao dịch nội bộ của HTX được trích lập hằng năm theo tỷ lệ **……….%** lợi nhuận trước thuế.

b) Thu nhập từ giao dịch bên ngoài của HTX; thu nhập từ doanh nghiệp do thành lập, thu nhập từ góp vốn, mua cổ phần được trích lập hằng năm theo tỷ lệ *(ít nhất 5****%)*** lợi nhuận *(nếu có)*.

c) Toàn bộ thu nhập từ chuyển nhượng, thanh lý tài sản chung không chia theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 79 và điểm c khoản 2 Điều 88 của Luật HTX năm 2023.

d) Toàn bộ thu nhập từ khoản tặng cho, tài trợ hợp pháp của cá nhân, tổ chức bằng Đồng Việt Nam hoặc ngoại tệ theo thỏa thuận đưa vào Quỹ chung không chia sau khi hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế theo quy định của pháp luật.

2. Phân phối thu nhập:

Sau khi trích lập Quỹ chung không chia, nộp thuế, hoàn thành nghĩa vụ tài chính khác và xử lý lỗ trong hoạt động sản xuất, kinh doanh theo quy định của pháp luật, thu nhập của HTX được phân phối như sau:

a) Trích lập các Quỹ theo quy định của pháp luật *(nếu có);*

b) Trích lập quỹ khác do đại hội quyết định *(quỹ khen thưởng, quỹ đầu tư phát triển, quỹ dự phòng…).*

c) Thu nhập còn lại của HTX sau khi đã trích lập các quỹ theo quy định được phân phối cho thành viên chính thức, thành viên liên kết góp vốn theo trình tự sau đây:

- Đối với thu nhập từ giao dịch nội bộ còn lại thì phân phối *(****ít nhất 51%)*** cho thành viên chính thức theo mức độ sử dụng sản phẩm, dịch vụ và mức độ góp sức lao động; phần còn lại được phân phối theo tỷ lệ phần vốn góp cho thành viên chính thức và thành viên liên kết góp vốn.

- Đối với thu nhập từ giao dịch bên ngoài còn lại thì phân phối cho thành viên chính thức, thành viên liên kết góp vốn theo tỷ lệ phần vốn góp của thành viên chính thức và thành viên liên kết góp vốn.

**Điều 33. Quản lý, sử dụng các nguồn vốn, quỹ và tài sản của HTX**

Hội đồng quản trị có trách nhiệm xây dựng việc quản lý, sử dụng các nguồn vốn, quỹ và tài sản của HTX thông qua Đại hội thành viên; báo cáo việc quản lý, sử dụng các các nguồn vốn, quỹ và tài sản của HTX; thực hiện chế độ tài chính, kế toán, kiểm toán của HTX theo quy định của pháp luật.

1. Quản lý, sử dụng các nguồn vốn:

Hội đồng quản trị có trách nhiệm xây dựng kế hoạch đầu tư, sử dụng và quản lý hiệu quả các nguồn vốn hoạt động của HTX; đảm bảo duy trì, mở rộng nguồn vốn để phục vụ các hoạt động sản xuất, kinh doanh của HTX.

2. Quản lý, sử dụng các Quỹ:

Hội đồng quản trị có trách nhiệm xây dựng kế hoạch, quy chế quản lý, sử dụng quỹ chung không chia và quỹ khác của HTX phù hợp với quy định của pháp luật, thông qua Đại hội thành viên quyết định.

Đối với Quỹ chung không chia chỉ được sử dụng để hình thành và phát triển tài sản chung không chia; không được chia cho thành viên trong quá trình hoạt động; được xử lý khi giải thể, phá sản theo quy định tại Điều 101 và Điều 102 của Luật HTX 2023. Hội đồng quản trị thực hiện lập sổ theo dõi quỹ chung không chia theo nguồn hình thành.

Hội đồng quản trị có thể sử dụng quỹ chung không chia nhàn rỗi để gửi tiết kiệm tại các tổ chức tín dụng, để làm tài sản bảo đảm khi vay vốn và phải bảo toàn vốn, trừ các khoản quỹ chung không chia từ nguồn hỗ trợ của Nhà nước và nguồn hỗ trợ của cá nhân, tổ chức có quy định HTX đó không được dùng làm tài sản bảo đảm khi vay vốn. Khoản lãi phát sinh từ việc gửi tiết kiệm này được ghi nhận vào quỹ chung không chia.

3. Quản lý, sử dụng tài sản của HTX:

a) Tài sản của HTX được hình thành từ nguồn sau đây:

- Vốn góp của thành viên chính thức, thành viên liên kết góp vốn, phí thành viên.

- Vốn huy động của thành viên và vốn huy động khác.

- Vốn, tài sản được hình thành trong quá trình hoạt động của HTX.

- Khoản trợ cấp, hỗ trợ của Nhà nước và khoản được tặng cho, tài trợ hợp pháp của cá nhân, tổ chức khác.

b) Tài sản không chia của HTX bao gồm:

- Quyền sử dụng đất do Nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất; được Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất, cho thuê đất, do mua tài sản gắn liền với đất, nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất hợp pháp từ người khác mà tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, tiền mua tài sản gắn liền với đất, tiền nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất do Nhà nước hỗ trợ.

- Tài sản hình thành từ quỹ chung không chia;

- Tài sản do Nhà nước hỗ trợ một phần hoặc toàn bộ được quy định là tài sản chung không chia.

- Tài sản do cá nhân, tổ chức tặng cho, tài trợ hợp pháp theo thỏa thuận là tài sản chung không chia.

- Tài sản là công trình phục vụ lợi ích chung của cộng đồng do Nhà nước đầu tư, xây dựng, chuyển giao cho HTX quản lý, sử dụng.

- Các tài sản khác được Điều lệ quy định là tài sản chung không chia.

c) Việc quản lý, sử dụng tài sản của HTX được thực hiện theo Quy chế quản lý tài chính của HTX, nghị quyết đại hội thành viên và các quy định của pháp luật có liên quan.

- Hội đồng quản trị có trách nhiệm xây dựng quy chế quản lý, sử dụng tài sản của HTX; mở sổ sách theo dõi, trích khấu hao, sửa chữa thường xuyên, sửa chữa lớn tài sản cố định (TSCĐ), bảo dưỡng và bảo trì định kỳ; thực hiện kiểm kê định kỳ hằng năm theo qui định hiện hành. Thực hiện lập sổ theo dõi tài sản chung không chia theo nguồn hình thành.

- Chủ động thanh lý, nhượng bán những TSCĐ không cần dùng nhằm phát huy hiệu quả cao nguồn vốn kinh doanh. Tài sản chung không chia chỉ được phép chuyển nhượng, thanh lý sau khi được định giá theo quy định tại khoản 3 Điều 77 của Luật HTX 2023 khi Đại hội thành viên thông qua và phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ hoặc theo thỏa thuận giữa cá nhân, tổ chức tặng cho, tài trợ hợp pháp và HTX.

- Hội đồng quản trị có thể sử dụng tài sản chung không chia hình thành từ quỹ chung không chia, tài sản do cá nhân, tổ chức tặng cho, tài trợ để làm tài sản bảo đảm khi vay vốn và bảo toàn tài sản, trừ trường hợp nguồn hỗ trợ của cá nhân, tổ chức có quy định HTX không được dùng làm tài sản bảo đảm khi vay vốn.

4. Xử lý vốn, quỹ và tài sản của HTX khi giải thể, phá sản: Thực hiện theo điều 101 Luật HTX năm 2023 và các quy định pháp luật khác có liên quan.

**Điều 34. Xử lý các khoản lỗ, khoản nợ của HTX**

1. Kết thúc năm tài chính, nếu phát sinh lỗ thì HTX thực hiện chuyển lỗ theo quy định của pháp luật về quản lý thuế như sau:

a) Giảm lỗ bằng các khoản thu của cá nhân, tổ chức có trách nhiệm liên đới theo quy định của pháp luật và nếu khoản lỗ của HTX do thành viên gây ra thì thành viên đó phải bồi thường thiệt hại theo quyết định của Đại hội thành viên.

b) Giảm lỗ bằng khoản tiền bồi thường của tổ chức bảo hiểm mà HTX mua bảo hiểm.

c) HTX sử dụng lợi nhuận trước thuế để bù lỗ năm trước theo quy định của Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp, nếu vẫn chưa đủ thì HTX sử dung lợi nhuận sau thuế để bù đắp theo quyết định của Đại hội thành viên.

d) Trường hợp đã xử lý giảm lỗ nhưng vẫn không đủ thì khoản lỗ còn lại được chuyển sang năm sau; khoản lỗ này được trừ vào thu nhập tính thuế. Thời gian được chuyển các khoản lỗ thực hiện theo quy định của pháp luật về thuế.

2. Các khoản nợ của HTX được xử lý trình tự theo quy định của pháp luật *(hòa giải các cấp, kiện ra tòa).*

**Điều 35. Nguyên tắc trả thù lao cho thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc, Ban kiểm soát; trả lương người lao động**

1. Đối với Hội đồng quản trị, Giám đốc và Ban kiểm soát:

HTX thực hiện việc chi trả thù lao cho các chức danh quản lý trong HĐQT, Giám đốc và Ban kiểm soát do Đại hội thành viên quyết định phù hợp với tình hình thực tế của HTX và theo quy định của Pháp luật.

2. Đối với người lao động làm việc tại HTX:

Đối với người lao động là thành viên và không phải là thành viên làm việc trong HTX, được HTX trả lương dựa trên phương án sản xuất, kinh doanh đã được thông qua hoặc theo thoả thuận giữa HTX và người lao động. Nếu lao động ký hợp đồng lao động với HTX trên 03 tháng HTX sẽ thực hiện mua các loại bảo hiểm theo quy định hiện hành.

**Điều 36.** **Quy định về Con dấu của HTX**

1. Loại dấu: Hợp tác xã thống nhất sử dụng loại Dấu ướt, hình tròn, không có hình biểu tượng.

2. Số lượng:Hợp tác xã thống nhất số lượng con dấu khắc phục vụ cho hoạt động của HTX không quá 02 (hai) con dấu.

3. Hình thức, nội dung và kích thước: Tất cả các con dấu của Hợp tác xã thống nhất về nội dung, hình thức và kích thước. Nội dung gồm: Tên Hợp tác xã, mã số Hợp tác xã, tên đơn vị hành chính cấp huyện, cấp tỉnh.

4. Quản lý và lưu giữ dấu:Hội đồng quản trị HTX có trách nhiệm thực hiện quản lý và lưu giữ dấu theo quy định pháp luật.

5. Thẩm quyền sử dụng dấu: Các chức danh quản lý HTX được sử dụng con dấu trong hoạt động HTX gồm: Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị, Giám đốc, Phó Giám đốc, Trưởng ban kiểm soát theo thẩm quyền được Đại hội thành viên giao, Hội đồng quản trị ủy quyền. Việc sử dụng dấu trong hoạt động HTX thực hiện theo quy định của pháp luật.

**Chương V**

**ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

**(KHOẢN 17-19 ĐỀ CƯƠNG)**

**Điều 37. Khen thưởng và xử lý vi phạm**

1. Tổ chức, cá nhân và thành viên HTX có thành tích xuất sắc trong sản xuất, kinh doanh; có công đóng góp, xây dựng phát triển HTX sẽ được HTX khen thưởng về vật chất và tinh thần. Trường hợp HTX khen thưởng thì hình thức, mức độ khen thưởng do Hội đồng quản trị quyết định theo quy định của Luật Thi đua khen thưởng và khả năng của HTX.

2. Các tranh chấp phát sinh trong nội bộ HTX được giải quyết trên cơ sở hòa giải, bình đẳng, hợp tác. Trường hợp thành viên vi phạm điều lệ, nội qui HTX, Quy chế, Nghị quyết của Đại hội thành viên, tùy theo mức độ vi phạm mà HTX có những hình thức xử lý kỷ luật từ khiển trách, cảnh cáo, cách chức, cho thôi việc hoặc khai trừ ra khỏi HTX.

3. Nếu cá nhân, thành viên HTX làm thiệt hại đến tài sản của HTX thì phải bồi thường, mức độ bồi thường do Đại hội thành viên quyết định, tùy theo tính chất và mức độ thiệt hại sẽ bị xử lý kỷ luật hoặc đề nghị đưa ra truy tố trước pháp luật.

**Điều 38. Trình tự, thủ tục sửa đổi, bổ sung Điều lệ HTX**

1. HTX có nhu cầu sửa đổi, bổ sung Điều lệ, Hội đồng quản trị chuẩn bị phương án sửa đổi, bổ sung Điều lệ HTX trình Đại hội thành viên quyết định.

2. Sau khi Đại hội thành viên thông qua, Hội đồng quản trị có trách nhiệm hoàn chỉnh, ban hành gửi lại cho thành viên; đồng thời gửi Điều lệ đã sửa đổi, bổ sung kèm theo biên bản, Nghị quyết Đại hội thành viên và giấy đề nghị đăng ký thay đổi đến cơ quan cấp Giấy chứng nhận đăng ký HTX.

**Điều 39. Hiệu lực thi hành**

1. Điều lệ gồm có 5 chương với 39 điều là văn bản pháp lý của HTX ………………., nhiệm kỳ …… – ………. được Hội nghị thành lập thông qua ngày ...... tháng … năm ………. và có hiệu lực thi hành sau khi kết thúc Hội nghị thành lập.

2. Hội đồng quản trị HTX có trách nhiệm xây dựng quy chế, nội quy cụ thể về quản lý, sử dụng vốn, quỹ và tài sản của HTX; sử dụng lao động; khen thưởng; xử lý vi phạm trong HTX; chế độ làm việc của Hội đồng quản trị, Chủ tịch hội đồng quản trị, Giám đốc HTX và các chức danh khác trong HTX.

3. Tất cả các thành viên HTX có trách nhiệm thi hành nghiêm chỉnh các quy định của Điều lệ HTX./.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ HTX****CHỦ TỊCH** |